**I. PHẦN ĐỌC - HIỂU** (4 điểm).

**Đọc kĩ văn bản sau và trả lời câu hỏi:**

**THẰNG GÙ**

Làng tôi có một đứa trẻ bị tật nguyền. Nó tên là Đức, một cái tên hẳn hoi nhưng tất cả bọn trẻ chúng tôi đều gọi tên nó là thằng Gù. Lên mười tuổi mà thằng Gù vẫn chưa đi học, chẳng hiểu do mặc cảm hay do điều gì khác. Nhiều hôm từ trong phòng học (phòng học của chúng tôi ở tầng hai), tôi thấy thằng Gù chăn trâu ngoài cánh đồng. Cái hình người gấp khúc, chỗ đỉnh gù cao hơn chỏm đầu khiến tôi nhận ngay ra nó. Nó và con trâu giống như hai chấm đen nổi lên giữa màu xanh rười rượi của cánh đồng. Nó đứng nhìn về phía trường học. Tiếng đọc bài đồng thanh của chúng tôi vang vang lan tỏa ra xung quanh. Chắc nó nghe được tiếng đọc bài. Cái chấm đen gấp khúc, bé nhỏ dường như bất động. Chỉ có con trâu thỉnh thoảng lại vươn cổ lên kêu “nghé ọ” một hồi dài.

Thằng Gù lảng tránh tất cả các trò chơi của chúng tôi. Những tiếng trêu chọc: “Ê, con lạc đà châu Phi”, “Tránh ra chúng mày ơi cho bà còng đi chợ” làm nó càng cúi gập người xuống, mắt dí vào bụng. Nó im lặng len lét vòng qua chỗ chúng tôi đang chơi đùa. Có lần, nó bỏ chạy. Bọn trẻ cười ré khi thấy cái hình gấp khúc đó cứ như lăn về phía trước. Chao ôi, thằng Gù ...

[...] Một buổi chiều mưa vừa dứt, nắng mới tưng tửng hé sáng vạt đồi, chúng tôi chợt nghe tiếng đàn ghi ta vang lên từ chiếc loa nén nào đó. Có người hát rong về làng. Đây quả là cả một sự kiện đối với cái làng đang mê mệt, thiếp lặng đi sau những trận mưa ròng rã này. Chúng tôi ùa ra xem. Người lớn, trẻ con, vòng trong, vòng ngoài lố nhố vây quanh đoàn người hát rong. Tôi gọi là đoàn vì họ có tới ba người. Hai đứa trẻ và một người đàn ông mang kính đen, đeo cây đàn ghi ta trước bụng. Trong hai đứa trẻ, có một đứa giống hệt thằng bé tật nguyền của làng tôi. Nó cũng bị gù.

**Nó biểu diễn nhiều trò. Buồn cười nhất là trò trồng cây chuối. Không phải nó trồng cây chuối bằng tay và đầu như lũ trẻ chúng tôi thường làm. Nó trồng bằng cái lưng gù. Đoạn gấp giữa đỉnh gù và đầu thành cái đế đỡ đôi chân khẳng khiu của nó dựng đứng. Mỗi lần nó trồng cây chuối mọi người lại cười ồ. Có người hứng chí vỗ tay hét: “Trồng lại đi, thế thế ...”. Nghe tiếng hô, thằng gù đỏ căng mặt mày, lên gân tì cái lưng gù xuống đất cố duỗi thẳng đôi chân. Phải trồng cây chuối nhiều lần nên trán nó ướt nhầy mồ hôi. Đã thế tiếng hô “Làm lại đi” vẫn thúc giục không ngớt.**

Giữa lúc đó thì nó chen chân vào. Thằng Gù của làng tôi. Tiếng cười rộ: “À, hai thằng gù. Đức ơi, mày trồng thêm cây chuối nữa đi”. Tôi nín thở nhìn theo nó. Nó chen vào làm gì, cho tiền những người hát rong chăng? Tiếng ghi ta điện vẫn bập bùng, rấm rứt. Nó từ từ đi đến bên “cây chuối” người. Đỡ thằng bé gù đứng thẳng lại, nó bỗng quắc mắt nhìn vòng người vây quanh. Bất ngờ nó thét:

- Thế mà cười được à? Đồ độc ác!

Sau tiếng thét của nó, đám đông bừng tỉnh. Tiếng cười tắt lặng. Người đàn ông đang gảy đàn cũng dừng tay sững sờ. Tất cả các cặp mắt dồn về nó. Khuôn mặt thằng Đức đẫm lệ. Nó móc túi áo ngực lôi ra những đồng tiền được gấp cẩn thận đặt vào lòng mũ của người hát rong. Đôi vai nó rung rung thổn thức. Cái vòng người đang vây quanh tự nhiên gãy vỡ. Đứt từng quãng. Không ai bảo ai, từng người một lặng lẽ tan dần. Tất cả bọn trẻ chúng tôi đứa nào cũng cúi gằm mặt xuống. Tiếng sấm ì ùng từ dãy núi dội đến. Hình như trời lại sắp mưa.

*Theo* Hạ Huyền (*Con gái người lính đảo*, Truyện đọc thêm môn

Giáo dục công dân và môn Ngữ văn ở THCS, NXB Giáo dục, 2003)

**Câu 1** (0,5đ):Truyện ngắn trên được kể theo ngôi kể nào?

**Câu 2** (0,5đ):Chỉ ra lời của nhân vật, lời của người kể chuyện trong những câu văn sau: “*Đỡ thằng bé gù đứng thẳng lại, nó bỗng quắc mắt nhìn vòng người vây quanh. Bất ngờ nó thét:*

*- Thế mà cười được à? Đồ độc ác!”*

**Câu 3** (1,5đ):Tìm và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn sau*: “Nó và con trâu giống như hai chấm đen nổi lên giữa màu xanh rười rượi của cánh đồng.”*

**Câu 4** (1,0đ):Trong đoạn văn in đậm, những chi tiết nào cho thấy thái độ, cách ứng xử của người xem với cậu bé gù trong đoàn hát rong? Nhận xét về thái độ và cách ứng xử đó.

**Câu 5** (0,5đ):Trong cuộc sống, có những người khuyết tật nhưng vẫn có nhiều đóng góp ý nghĩa cho xã hội, cộng đồng như diễn giả nổi tiếng thế giới Nick Vujicic, nhà vănHelen Keller, hiệp sĩ công nghệ thông tin - Nguyễn Công Hùng, cô gái “xương thủy tinh” Nguyễn Phương Anh…Câu chuyện của những con người như vậy giúp lan tỏa trong em giá trị sống như thế nào?

**II. PHẦN VIẾT** (6,0 điểm)

**Câu 1** (2,0 điểm).

Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích nhân vật thằng Gù - Đức trong văn bản ở phần Đọc hiểuđể thấy được bức thông điệp mà tác giả Hạ Huyền gửi gắm.

**Câu 2** (4,0 điểm).

Cuộc sống thật đẹp tuy nhiên nó không phải là một dòng chảy êm đềm bình lặng, những khó khăn thử thách, những xung đột là điều mà bất kì ai cùng phải đối mặt. Hãy viết bài văn nghị luận khoảng 400 chữ trình bày quan điểm của em về vấn đề **“Làm thế nào để đối diện với xung đột một cách tích cực?”.**

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** | **1** | HS xách định đúng ngôi kể: ngôi thứ nhất | **0,5** |
| **2** | - HS xác định đúng:  + Lời người kể chuyện: *Đỡ thằng bé gù đứng thẳng lại, nó bỗng quắc mắt nhìn vòng người vây quanh. Bất ngờ nó thét:*  + Lời nhân vật: *- Thế mà cười được à? Đồ độc ác!* | **0,5** |
| **3** | HS xác định đúng và nêu được hiệu quả nghệ thuật của biện pháp tu từ trong câu văn.  VD:  - Biện pháp tu từ so sánh: *Nó và con trâu giống như hai chấm đen*  - Tác dụng:  + Làm cho câu văn thêm gợi hình, gợi cảm, sinh động và giàu cảm xúc.  + So sánh “Nó và con trâu” với hình ảnh “chấm đen” làm nổi bật hình ảnh nhân vật và con trâu giữa cánh đồng bát ngát xanh, đồng thời khắc họa rõ nét hình dáng không bình thường của thằng Đức “hình người gấp khúc, chỗ đỉnh gù cao hơn chỏm đầu.”  **+** Qua đó, tác giả nhấn mạnh số phận thiệt thòi của thằng Đức, bộc lộ sự đồng cảm xót thương cho em nhỏ bất hạnh. | **1,5**  *0.5*  *1.0* |
| **4** | - HS xác định được chi tiết cho thấy thái độ, cách ứng xử của người xem với cậu bé gù trong đoàn hát rong và nhận xét được thái độ và cách ứng xử đó.  VD:  - Những chi tiết cho thấy thái độ, cách ứng xử của người xem với cậu bé gù trong đoàn hát rong:  *+ mọi người lại cười ồ*  *+ hứng chí vỗ tay hét “Trồng lại đi, thế thế ...*  *+ tiếng hô “Làm lại đi” vẫn thúc giục không ngớt”*  - Nhận xét được thái độ và cách ứng xử đó:  + Hứng thú, vui thích khi xem cậu bé gù biểu diễn.  + Sự vui thích đó thể hiện thái độ thờ ơ vô cảm trước bất hạnh của người khác-> đáng phê phán. | **1,0** |
| **5** | HS chia sẻ về những giá trị sống nhận được từ những tấm gương vượt lên số phận “tàn mà không phế”.  VD:  - Thái độ sống tích cực, lạc quan, nghị lực vượt lên trên khó khăn thử thách; trân trọng giá trị bản thân  - Yêu cuộc sống, sống có ích, sống cống hiến  … | **0,5** |
| **II** | **1** | **Đoạn văn** | **2,0** |
| *a. Đảm bảo dung lượng, cấu trúc đoạn văn phân tích một nhân vật trong tác phẩm truyện:* Mở đoạn giới thiệu tác giả, tác phẩm, nhân vật; thân đoạn phân tích làm rõ được đặc điểm nhân vật và đặc sắc nghệ thuật; kết đoạn khái quát, tổng hợp, rút ra bài học ý nghĩa. | 0,5 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu phân tích:* phân tích nhân vật thằng Gù - Đức trong văn bản ở phần Đọc hiểuđể thấy được bức thông điệp mà tác giả Hạ Huyền gửi gắm |
| *c. HS có nhiều cách diễn đạt khác nhau song cần phân tích bám sát những đặc điểm của nhân vật cũng như đặc sắc nghệ thuật để thấy được ý nghĩa của câu chuyện. Gợi ý:*  \* Nội dung chủ đề: phân tích nhân vật thằng Gù - Đức:  - Giới thiệu: Tên, ngoại hình, hoàn cảnh của nhân vật  - Phân tích:  + Đặc điểm ngoại hình của nhân vật thằng Gù - Đức  + Cuộc sống đáng thương không được học hành, cô đơn, bạn bè trêu chọc…  + Sự việc bất ngờ: hành động bảo vệ cậu bé gù của nhóm xiếc  -> Nhân vật thằng Gù - Đức: Tự ti về ngoại hình khiếm khuyết, đồng cảm với những người như mình, không để sự chế giễu làm tổn thương lòng tự trọng của người khuyết tật…  \* Đặc sắc nghệ thuật:  - NT xây dựng nhân vật qua ngoại hình, hành động, lời nói  - Ngôi kể thứ nhất, lời kể sinh động, giàu cảm xúc  - Chi tiết đặc sắc  …  -> Câu chuyện về thằng Gù - Đức của tác giả Hạ Huyền là tiếng lòng thương cảm những em nhỏ có số phận thiệt thòi bất hạnh, để từ đó gợi nhắc mỗi người cần yêu thương, sẻ chia, giúp đỡ những bạn nhỏ bất hạnh.  Tham khảo  Trong văn bản "Thằng Gù" của tác giả Hạ Huyền, nhân vật Đức - một cậu bé tật nguyền - hiện lên như một biểu tượng sống động của lòng nhân ái và sự kiên cường vượt lên nghịch cảnh, đồng thời để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc. Đức sống trong hoàn cảnh đặc biệt: cơ thể gù lưng bẩm sinh khiến cậu bị bạn bè trêu chọc và cô lập. Cậu bé lên mười tuổi nhưng chưa từng đến trường, phải sống xa cách với những trò chơi hồn nhiên của tuổi thơ. Ngoại hình của Đức được khắc họa qua chi tiết "hình người gấp khúc, chỗ đỉnh gù cao hơn chỏm đầu," gợi lên hình ảnh một cậu bé đáng thương nhưng lặng lẽ chịu đựng mọi lời chế nhạo. Một trong những phẩm chất nổi bật của Đức là lòng nhân hậu và tinh thần đồng cảm với người cùng cảnh ngộ. Khi thấy cậu bé gù trong đoàn xiếc bị đám đông cười nhạo, Đức không ngần ngại bước tới để bảo vệ cậu bé ấy, dù chính bản thân cậu cũng thường xuyên chịu đựng những lời chế giễu. Chi tiết Đức "quắc mắt nhìn vòng người vây quanh" và thét lên "Thế mà cười được à? Đồ độc ác!" thể hiện sự can đảm và lòng tự trọng mãnh liệt của cậu. Hành động này không chỉ khiến đám đông lặng đi mà còn truyền tải thông điệp sâu sắc về tình yêu thương và sự sẻ chia. Tác giả Hạ Huyền đã khéo léo xây dựng nhân vật Đức qua ngoại hình, hoàn cảnh và hành động, kết hợp ngôn ngữ kể chuyện giàu cảm xúc. Hình ảnh thằng Gù - Đức không chỉ khắc họa nỗi đau của những em nhỏ bất hạnh mà còn đánh thức trong người đọc tinh thần trách nhiệm phải yêu thương, bảo vệ và trân trọng mọi số phận. Câu chuyện khép lại nhưng hình ảnh cậu bé với đôi vai rung rung thổn thức vẫn đọng mãi trong tâm trí, nhắc nhở mỗi người về giá trị của lòng nhân ái và sự đồng cảm trong cuộc sống. | 1,25 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,25 |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về tác phẩm, có cách diễn đạt sáng tạo, mới mẻ. |
| **2** | **Bài văn** | **4,0** |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận và dung lượng theo quy định*  - Cấu trúc ba phần: Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề  **-** Dung lượng:khoảng 400 chữ | 0,5 |
| *b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:* **“Làm thế nào để đối diện với xung đột một cách tích cực?”** | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và bằng chứng; đảm bảo các yêu cầu sau:  I. Mở bài  Cuộc sống giống như một bức tranh đa sắc màu, nơi những gam màu tươi sáng luôn song hành với những tông màu trầm lắng. Xung đột – những bất đồng, tranh chấp nảy sinh trong cuộc sống – là một phần không thể tránh khỏi. Tuy nhiên, chính cách chúng ta đối diện và giải quyết xung đột sẽ quyết định liệu nó trở thành cơ hội để phát triển hay rào cản cản bước tiến của mỗi người. Cá nhân tôi cho rằng đối diện với xung đột một cách tích cực không chỉ là kỹ năng cần thiết mà còn là một nghệ thuật sống.  II. Thân bài  1. Khái niệm và thực trạng xung đột  Xung đột là hiện tượng xảy ra khi các cá nhân hoặc nhóm người có những quan điểm, lợi ích trái chiều, hoặc không hiểu nhau trong giao tiếp, học tập, làm việc.  2. Thực trạng:  - Xung đột có thể biểu hiện qua những mâu thuẫn gia đình, sự bất đồng ý kiến giữa bạn bè, đồng nghiệp, hay thậm chí là những xung đột phức tạp trên quy mô quốc gia. Chẳng hạn, trong gia đình, cha mẹ và con cái thường xảy ra mâu thuẫn vì khác biệt thế hệ; ở trường học, học sinh có thể bất đồng với giáo viên hoặc bạn bè về phương pháp học tập.  - Thực tế, xung đột không chỉ xuất hiện trong các mối quan hệ cá nhân mà còn xảy ra trên diện rộng trong xã hội. Những tranh chấp lợi ích kinh tế, chính trị hay xung đột văn hóa thường xuyên xuất hiện trên các phương tiện truyền thông, nhấn mạnh rằng xung đột là một phần không thể tách rời của cuộc sống.  3. Nguyên nhân dẫn đến xung đột  Sự khác biệt về tính cách và quan điểm sống: Mỗi người đều có cách nhìn nhận và giải quyết vấn đề riêng, điều này dễ dẫn đến bất đồng.  Mâu thuẫn về lợi ích: Những tranh chấp tài sản, quyền lợi cá nhân hay tập thể là nguồn gốc phổ biến của xung đột.  Thiếu kỹ năng giao tiếp: Khi không biết cách lắng nghe và bày tỏ ý kiến một cách khéo léo, các cuộc trao đổi dễ trở nên căng thẳng và mất kiểm soát.  4. Hậu quả của xung đột không được giải quyết tích cực  Nếu không được giải quyết đúng cách, xung đột có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng:  Mất mát các mối quan hệ: Những cuộc tranh cãi kéo dài có thể khiến tình cảm gia đình, bạn bè, đồng nghiệp bị rạn nứt.  Tác động đến tâm lý và sức khỏe: Xung đột kéo dài dễ gây căng thẳng, trầm cảm, và ảnh hưởng xấu đến hiệu suất học tập hay làm việc.  Bất ổn xã hội: Trên quy mô lớn, xung đột không kiểm soát có thể dẫn đến chiến tranh, khủng hoảng kinh tế, và sự chia rẽ trong cộng đồng.  4. Giải pháp để đối diện với xung đột một cách tích cực  Để đối diện và giải quyết xung đột hiệu quả, cần áp dụng những giải pháp sau:  - Tìm hiểu kỹ vấn đề: Lắng nghe cẩn thận và thấu hiểu cảm xúc, quan điểm của đối phương là bước đầu tiên để tháo gỡ mâu thuẫn.  - Giao tiếp cởi mở và tôn trọng: Một cuộc đối thoại bình đẳng, không định kiến sẽ giúp đôi bên tìm được tiếng nói chung.  - Đặt mình vào vị trí của người khác: Thấu cảm giúp giảm thiểu sự gay gắt và tăng cường sự hợp tác.  - Tìm kiếm giải pháp cùng nhau: Thay vì chỉ trích, hãy cùng nhau chia sẻ trách nhiệm và tìm ra cách giải quyết công bằng, đôi bên cùng có lợi.  - Học hỏi từ xung đột: Mỗi xung đột là một bài học giúp mỗi người rèn luyện kỹ năng giao tiếp, quản lý cảm xúc, và xây dựng mối quan hệ bền vững hơn.  5. Ý kiến trái chiều và phản biện  Một số người cho rằng tránh xung đột bằng cách im lặng hoặc nhượng bộ là cách tốt nhất để duy trì hòa khí. Tuy nhiên, cách làm này chỉ mang tính tạm thời và không giải quyết được gốc rễ của vấn đề. Thay vào đó, đối diện và giải quyết xung đột một cách tích cực mới là giải pháp bền vững, giúp xây dựng lòng tin và sự hiểu biết lẫn nhau.  III. Kết bài  Xung đột là điều không thể tránh khỏi trong cuộc sống, nhưng cách chúng ta đối diện với nó lại thể hiện giá trị của bản thân. Thay vì né tránh hay giải quyết theo hướng tiêu cực, mỗi người cần học cách đối diện với xung đột bằng sự bình tĩnh, thấu hiểu, và sáng suốt. Bằng cách đó, chúng ta không chỉ tháo gỡ được những mâu thuẫn trước mắt mà còn xây dựng được một cuộc sống hài hòa và ý nghĩa hơn. Hãy nhớ rằng, trong mỗi khó khăn luôn tiềm ẩn cơ hội để phát triển, và chính chúng ta là người quyết định biến xung đột thành bài học quý giá cho cuộc đời mình. | 3,0 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | **0,25** |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. |